TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 88, 90, 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Chị Lê Thị M - Sinh năm: 1983
Địa chỉ: Tổ dân phố KS, phường ML, thị xã NS, tỉnh Thanh Hóa.
Bị đơn: Anh Lê Bá S - Sinh năm: 1971
Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn R, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị M và anh Lê Bá S thống nhất xác nhận: Bản kết luận xét nghiệm ADN số: HT203.23/PY-XNSH ngày 24/4/2023 của Viện pháp y Quân đội kết luận: Anh Lê Bá S và cháu bé trai Lê Bá Minh T do chị M sinh ngày 06/02/2023 có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Công nhận anh Lê Bá S, sinh năm 1971, địa chỉ: Khu phố H, thị trấn R, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038071036398 ngày 16/12/2021 là cha đẻ của bé trai Lê Bá Minh T do chị M sinh ngày 06/02/2023.

Về án phí: Chị Lê Thị M và anh Lê Bá S thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị M chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lê Thị M thuộc trường hợp không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tố Như